

Số: 02/QĐ-HĐTTCC

Hà Nội, ngày 03 tháng 11 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt danh sách thí sinh đủ điều kiện
dự thi tuyển công chức Cục Hàng hải Việt Nam năm 2020**

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THI TUYỂN CÔNG CHỨC NĂM 2020
CỦA CỤC HÀNG HẢI VIỆT NAM**

Quyết định số 1658/QĐ-CHHVN ngày 22/10/2020 của Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam về việc thành lập Hội đồng thi tuyển công chức Cục Hàng hải Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15/3/2010 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 14/5/2019 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Biên bản cuộc họp ngày 27/10/2020 của Hội đồng thi tuyển công chức năm 2020 của Cục Hàng hải Việt Nam.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách 34 thí sinh đủ điều kiện dự thi tuyển công chức năm 2020 Cục Hàng hải Việt Nam (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Hội đồng thi tuyển công chức năm 2020 của Cục Hàng hải Việt Nam, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan của Cục Hàng hải Việt Nam và các thí sinh có tên trong danh sách chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, HĐTTCC.

**TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH**



**PHÓ CỤC TRƯỞNG
Nguyễn Đình Việt**

CỤC HÀNG HẢI VIỆT NAM
HỘI ĐỒNG THI TUYỂN CÔNG CHỨC

DANH SÁCH THÍ SINH ĐỦ ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ THI TUYỂN CÔNG CHỨC NĂM 2020

(Kèm theo Quyết định số **02**/QĐ-HĐTTCC ngày **03** tháng 11 năm 2020 của Hội đồng TTCC Cục Hàng hải Việt Nam năm 2020)

STT		Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Thông tin phiếu đăng ký dự tuyển							
			Nam	Nữ	Thông tin văn bằng chứng chỉ theo Phiếu đăng ký dự tuyển				Miễn thi		Tình trạng sức khỏe	Giấy xác nhận đối tượng ưu tiên
					Bằng tốt nghiệp đại học/ Chuyên ngành	Nơi cấp	Tin học	Ngoại ngữ (Anh văn)	Tin học	Ngoại ngữ (Anh văn)		
	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
	I	Cơ quan Cục										
	1	Pháp chế Mã số 23.2.21										
1	1	Mai Thị Nga		11/06/1996	Cử nhân Luật	Đại học Thái Nguyên	IC3	A2			Tốt	
2	2	Tô Hồng Ngọc		02/08/1997	Cử nhân Luật	Đại học Mở Hà Nội	Tin học VP	B1			Tốt	
3	3	Đặng Thanh Sơn	24/03/1995		Cử nhân Luật, Thạc sỹ Luật	Đại học Luật Hà Nội	Trung cấp	B	x		Tốt	
4	4	Mai Hương		19/6/1997	Cử nhân Luật	Học viện Phụ nữ VN	Ứng dụng CNTT cơ bản	B1			Tốt	

13	3	Nguyễn Quang Thành	29/12/1987		Kỹ sư kinh tế xây dựng	ĐH GTVT	Ứng dụng CNTT	Cử nhân		x	Tốt	
					Cử nhân ngôn ngữ Anh	ĐH Hải Phòng						
14	4	Nguyễn Thị Hải Anh		28/01/1985	Cử nhân kinh tế, Thạc sỹ Quản lý kinh tế	Đại học Hàng hải	Tin học VP	B1			Tốt	
15	5	Nguyễn Thị Hồng Trang		24/10/1997	Cử nhân Luật	Đại học Vinh	Ứng dụng CNTT cơ bản	Bậc 3			Tốt	
	4	Đào tạo và cải cách hành chính Mã số 23.2.20										
16	1	Nguyễn Xuân Trường	13/01/1990		Kỹ sư ĐKTB	Đại học Hàng hải	Tin học VP	C			Tốt	
17	2	Nguyễn Văn Mạnh	30/11/1991		Kỹ sư ĐKTB	Đại học Hàng hải	Tin học VP	C			Tốt	
	5	Điều tra sự cố tai nạn hàng hải: Mã số 23.2.2										
18	1	Phạm Hữu Thanh	02/11/1981		Kỹ sư điện tử viễn thông hàng	Đại học Hàng hải	Cử nhân tin học	C	x		Tốt	
					Cử nhân CNTT	ĐH Quốc Gia TP HCM						

19	2	Nguyễn Văn Huynh	20/10/1993		Cử nhân, Thạc sĩ ngành đóng tàu công nghệ đại dương và hệ thống kỹ thuật của cơ sở hạ tầng cảng biển	ĐH Kỹ thuật biển quốc gia	Ứng dụng CNTT			Học Đại học, Thạc sĩ tại Nga	Tốt	
20	3	Nguyễn Văn Huy	20/04/1993		Kỹ sư điều khiển tàu biển	ĐH GTVT TPHCM	B	B			Tốt	
	6	Quản lý đầu tư xây dựng công trình hàng hải: Mã số 23.2.4										
21	1	Trương Đình Trường	30/10/1989		Kỹ sư xây dựng công trình thủy	Đại học Hàng hải	Ứng dụng CNTT cơ bản	B			Tốt	
22	2	Dương Thị Út Chín		30/7/1990	Công trình giao thông thủy	Đại học Giao thông vận tải	Văn phòng	C			Tốt	
	7	Quản lý kết cấu hạ tầng cảng biển: Mã số 23.2.5										
23	1	Trần Thị Quỳnh Châu		16/09/1996	Cử nhân kinh tế xây dựng	ĐH Công nghệ GTVT	Văn phòng	Toeic			Tốt	
24	2	Trần Trung Đức	30/11/1995		Kỹ sư ĐKTB	Đại học Hàng hải	B	B			Tốt	



	8	Thường trực Ban thư ký IMO Mã số 23.2.13										
25	1	Phạm Thị Thùy Linh		25/03/1994	Cử nhân ngoại ngữ chuyên ngành tiếng anh học thuật; Cử nhân kinh tế	RMIT	Ứng dụng CNTT cơ bản	Tiếng Anh học thuật		x	Tốt	
	9	Kế toán Mã số 23.3.3										
26	1	Phan Như Quỳnh		20/04/1996	Cử nhân kinh tế	ĐH Kinh tế quốc dân	Văn phòng	Aptis			Tốt	
27	2	Lê Mai Phương Anh		16/12/1992	Cử nhân kinh tế	Viện ĐH Mở Hà Nội	B	C		x	Tốt	
					Ngôn ngữ Anh	Đại học Mở HN						
					Truyền hình	HV báo chí và tuyên truyền						
28	3	Dương Hồng Vân		15/12/1992	Cử nhân kinh tế	ĐH Công nghệ HN	Tin học VP	TOEIC			Tốt	
	10	Quản lý tài chính Mã số 23.2.16										
29	1	Lê Thu Thủy		09/08/1997	Cử nhân kinh tế	Học viện Ngân hàng	Ứng dụng CNTT cơ bản	Bậc 4			Tốt	



30	2	Trịnh Thị Thúy Quỳnh		03/09/1975	Cử nhân kinh tế	ĐH Ngoại thương	Ứng dụng CNTT	B1			Tốt	
	11	Đăng ký tàu biển và thuyền viên Mã số 23.2.7										
31	1	Đỗ Trung Hiếu	27/05/1975		Kỹ sư kinh tế vận tải biển	Đại học Hàng hải	Tin học VP	C			Tốt	
32	2	Nguyễn Văn Hùng	02/02/1988		Thạc sỹ khai thác bảo trì tàu thủy	Đại học Hàng hải	Ứng dụng CNTT cơ bản	B2			Tốt	
	12	Đăng ký tàu biển và cấp sổ thuyền viên (chi cục HHVN tại Hải Phòng) Mã số 23.2.24										
33	1	Đoàn Văn Ngung	18/02/1962		Kỹ sư điều khiển tàu biển	Đại học Hàng hải	B	Cử nhân	x	Tốt		
					Thạc sỹ BDATHH	Đại học Hàng hải						
					Cử nhân Anh văn	ĐH Hải Phòng/2006/C40043						
34	2	Phạm Thị Kim Ngân		09/12/1993	Cử nhân Luật	Đại học Luật	B	B			Tốt	